

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 01/2002/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 1 năm 2002

THÔNG TƯ

Hướng dẫn Quy chế công khai tài chính về ngân sách nhà nước

Căn cứ Quyết định số 225/1998/QĐ-TTg ngày 20/11/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với ngân sách nhà nước các cấp, các đơn vị dự toán ngân sách, các doanh nghiệp nhà nước và các quỹ có nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 182/2001/QĐ-TTg ngày 20/11/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế công khai tài chính đối với ngân sách nhà nước các cấp, đơn vị dự toán ngân sách, các doanh nghiệp nhà nước và các quỹ có nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân ban hành kèm theo Quyết định 225/1998/QĐ-TTg ngày 20/11/1998 của Thủ tướng Chính phủ;

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai tài chính đối với ngân sách nhà nước các cấp như sau:

II/ ĐỐI VỚI CÁC NỘI DUNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC DO BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH CÔNG BỐ:

1. Nội dung công khai:
 - Công khai Bảng cân đối dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm đã được Quốc hội quyết định, phê chuẩn (theo mẫu số 01/CKTC-NSNN đính kèm).
 - Công khai chi tiết dự toán, quyết toán thu ngân sách nhà nước hàng năm đã được Quốc hội quyết định, phê chuẩn (theo mẫu số 02/CKTC-NSNN đính kèm).
 - Công khai chi tiết dự toán, quyết toán chi ngân sách nhà nước hàng năm đã được Quốc hội quyết định, phê chuẩn (theo mẫu số 03/CKTC-NSNN đính kèm).

- Công khai chi tiết dự toán chi ngân sách hàng năm của các Bộ, cơ quan Trung ương hàng năm đã được cấp có thẩm quyền giao; quyết toán chi ngân sách của đơn vị này đã được cơ quan tài chính thẩm định (theo mẫu số 04/CKTC-NSNN đính kèm).

- Công khai dự toán, quyết toán chi ngân sách nhà nước hàng năm cho các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan tài chính thẩm định (theo mẫu số 05/CKTC-NSNN đính kèm).

- Công khai dự toán, quyết toán thu ngân sách trên địa bàn, chi ngân sách địa phương, tỷ lệ phân chia các nguồn thu, số bổ sung từ ngân sách Trung ương; chi ngân sách nhà nước cho các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia từ ngân sách trung ương cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được cấp có thẩm quyền giao, phê chuẩn (hoặc cơ quan tài chính thẩm định), (theo mẫu số 06/CKTC-NSNN đính kèm).

2. Hình thức công khai: Việc công khai các thông tin nêu trên được thực hiện bằng hình thức phát hành ấn phẩm (in thành quyển sách) do Bộ Tài chính phát hành hàng năm và gửi cho các Bộ, cơ quan trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được giao ngân sách và các đối tượng khác (nếu có nhu cầu). Đưa những thông tin trên lên trang website của Bộ Tài chính trên mạng Internet.

3. Thời điểm công bố công khai: Chậm nhất sau 60 ngày kể từ ngày Quốc hội có nghị quyết về quyết định dự toán, phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước.

II/ ĐỐI VỚI CÁC NỘI DUNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH

DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

CÔNG BỐ:

1. Nội dung công khai:

- Công khai chi tiết dự toán, quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu ngân sách tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, phê chuẩn (theo mẫu số 07/CKTC-NSDP đính kèm).

- Công khai chi tiết dự toán, quyết toán chi ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, phê chuẩn (theo mẫu số 08/CKTC-NSDP đính kèm).

- Công khai chi tiết dự toán chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đã được cấp có thẩm quyền giao; quyết toán ngân sách của các đơn vị này đã được cơ quan tài chính thẩm định (theo mẫu số 09/CKTC-NSDP đính kèm).

- Công khai dự toán, quyết toán thu ngân sách trên địa bàn, chi ngân sách huyện, số bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, tổng các nguồn kinh phí uỷ quyền (nếu có) của chính quyền cấp dưới đã được cấp có thẩm quyền giao, phê chuẩn (hoặc cơ quan tài chính thẩm định), (theo mẫu số 10/CKTC-NSDP đính kèm).

2. Hình thức công bố công khai: việc công khai các thông tin nêu trên được thực hiện bằng phát hành ấn phẩm (in thành quyển sách) do Văn phòng Ủy ban nhân dân (hoặc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) tỉnh phát hành hàng năm và gửi Bộ Tài chính, các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được giao ngân sách và các đối tượng khác (nếu có nhu cầu).

3. Thời điểm công bố công khai: Chậm nhất sau 60 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố có nghị quyết về quyết định dự toán, phê chuẩn quyết toán ngân sách hàng năm.

III/ ĐỐI VỚI CÁC NỘI DUNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH DO

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, QUẬN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH (GỌI CHUNG LÀ HUYỆN) CÔNG BỐ:

1. Nội dung công khai:

- Công khai chi tiết dự toán, quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện và ngân sách huyện đã được Hội đồng nhân dân huyện quyết định, phê chuẩn (theo mẫu số 11/CKTC-NSH đính kèm).

- Công khai chi tiết dự toán, quyết toán chi ngân sách huyện đã được Hội đồng nhân dân huyện quyết định, phê chuẩn (theo mẫu số 12/CKTC-NSH đính kèm).

- Công khai chi tiết dự toán chi ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện đã được cấp có thẩm quyền giao; quyết toán chi ngân sách